

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Công văn số 18645/STP-PBGDPL ngày 14/11/2024 về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025, Văn phòng UBND tỉnh (Văn phòng) báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

#### I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

##### 1. Ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện

a) Văn phòng đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kịp thời, đầy đủ các kế hoạch về thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) năm 2024, trong đó, tập trung đến công việc đẩy mạnh cải cách TTHC, như: Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 31/01/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 07/02/2024 kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/02/2024 về truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

b) Để nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL, Văn phòng đã ban hành nhiều văn bản trong năm 2024, như: Kế hoạch số 2697/KH-VP ngày 27/12/2023 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; Chương trình công tác năm 2024 để làm cơ sở triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính (Quyết định số 21/QĐ-VP ngày 24/01/2024); Kế hoạch số 287/KH-VP ngày 16/02/2024 về công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 tại Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 423/KH-VP ngày 08/3/2024 về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024...

##### 2. Kết quả đạt được

###### a) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tiếp tục tuyên truyền thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác PBGDPL: Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành

Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32- CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật... Tiếp tục phổ biến, quán triệt nội dung Hiến pháp năm 2013, các Luật, Pháp lệnh triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013; các văn bản luật, văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành hoặc thông qua.

- Tiếp tục phổ biến, quán triệt các văn bản của tỉnh đã ban hành: Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 12/01/2024 về triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và nhiệm vụ đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án "Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL" năm 2023 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh, Hội đồng...

- Tiếp tục phổ biến rộng rãi các chủ trương, quan điểm, nội dung chính sách, văn bản về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành pháp luật. Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi thường xuyên đưa các tin, bài về việc đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết hồ sơ nộp trực tuyến, thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh; gửi hồ sơ và nhận kết quả qua đường bưu điện.

- Thực hiện hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2024 (*Công văn số 2647/VP-HCQT ngày 06/11/2024*).

- Văn phòng phối hợp với UBND huyện Ba Tơ tổ chức tập huấn nghiệp vụ rà soát, đánh giá TTHC và kỹ năng cần thiết cho cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC, đồng thời trao đổi, giải đáp vướng mắc liên quan đến hoạt động Bộ phận Một cửa, kiểm soát TTHC cho cán bộ, công chức trên địa bàn huyện.

- Trong năm 2024 có tổng cộng hơn 8.000 tin, bài, ảnh, video được đăng lên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trong đó có nhiều tin, bài liên quan đến công tác PBGDPL.

#### b) Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, Hội nghị Đảng bộ; các cuộc họp giao ban của Văn phòng; các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ của các phòng, ban, đơn vị, các tổ chức đoàn thể: Công đoàn, Chi đoàn Thanh niên.

khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật có trọng tâm, trọng điểm, chất lượng và hiệu quả.

Kính gửi Sở Tư pháp theo dõi, tổng hợp (kèm theo Bảng chấm điểm)./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, NC;
- Trang TTĐT Văn phòng;
- Lưu: VT, HCQT(b).

**CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Quốc Việt**

- Cung cấp văn bản, thông tin qua hình thức gửi văn bản giấy; tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin, văn bản trên hệ thống quản lý văn bản và điều hành của Văn phòng.

- Phối hợp tập huấn, tuyên truyền theo đề nghị của các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện; phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi đưa các tin, bài. Đăng các tin, bài viết trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Văn phòng.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tại Văn phòng đã bám sát các văn bản, hướng dẫn của UBND tỉnh và Sở Tư pháp; nội dung này được tiến hành thường xuyên và đồng bộ đã không ngừng phát huy tinh thần tìm hiểu pháp luật của công chức, người lao động; giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống cho công chức, người lao động; tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo Hiến pháp, pháp luật.

- Công chức, viên chức, người lao động Văn phòng luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm với công việc được giao, có trình độ chuyên môn, có phẩm chất chính trị tốt, không ngừng học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nên quá trình triển khai thực hiện công tác PBGDPL và thi hành pháp luật tại cơ quan luôn thuận lợi.

### **2. Hạn chế**

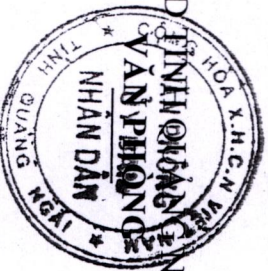
Nhận thức, ý thức trách nhiệm và sự phối hợp của một số phòng, ban, đơn vị có lúc chưa kịp thời, đầy đủ, chưa tương xứng với vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT NĂM 2025**

1. Tiếp tục thực hiện các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và các kế hoạch, hướng dẫn PBGDPL của Sở Tư pháp.

2. Tổ chức hưởng ứng hiệu quả Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025 đi vào chiều sâu, thiết thực gắn với thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL và nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan.

3. Tiếp tục phát huy vai trò chủ động, sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa Đảng ủy, lãnh đạo Văn phòng, các phòng, ban, đơn vị thuộc Văn phòng, giữa công chức, viên chức, người lao động cơ quan với nhau, đảm bảo triển



UBND TỈNH QUẢNG NAM  
HÒA X. H. C. N. VIỆT NAM  
QUẢNG NAM  
VĨNH PHONG  
NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG CHẤM ĐIỂM NĂM 2023**

**Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật  
theo quy định Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018**

STT	Nhóm tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tên tài liệu, chứng minh, giải trình (nếu có)
<b>I</b>	<b>Nhóm tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDP</b>	<b>30</b>	<b>30</b>	
1.1	Ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 04 điểm).	4	4	
	a) Ban hành chương trình, kế hoạch PBGDPL hằng năm: 01 điểm; trường hợp không ban hành: 0 điểm;	1	1	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 30/01/2023 ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 30/01/2023 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/02/2023 kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 25/KH- UBND ngày 15/02/2023 về truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh..
	b) Ban hành chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc phù hợp với đặc thù của địa bàn, lĩnh vực quản lý: 01 điểm; trường hợp không ban hành: 0 điểm;	1	1	Văn phòng ban hành: Kế hoạch số 2374/KH- VP ngày 29/12/2022 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2023; Chương trình công tác năm 2023 để làm cơ sở triển khai các nhiệm

<p>vụ về cải cách hành chính (<i>Quyết định số 06/QĐ-VP ngày 13/01/2023</i>); Kế hoạch số 254/KH-VP ngày 24/02/2023 về công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 tại Văn phòng UBND tỉnh; thành lập các Đoàn kiểm tra hoạt động tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh (<i>Quyết định số 22/QĐ-VP và số 23/QĐ-VP cùng ngày 23/3/2023</i>); Công văn số 2056/VP-HCQT ngày 13/10/2023 về việc triển khai tuyên truyền một số nội dung; Công văn số 1918/VP-KTCBTH ngày 26/9/2023 về việc tuyên truyền Tuần lễ Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 và Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10) năm 2023</p>				<p>Văn phòng không phát sinh nhiệm vụ này</p>
<p>c) Ban hành chương trình, kế hoạch PBGDPL trung hạn và dài hạn theo hướng dẫn của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền: 01 điểm; trường hợp không ban hành: 0 điểm; trường hợp trong kỳ đánh giá không phát sinh nhiệm vụ thì được 01 điểm;</p> <p>d) Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý: 01 điểm; trường hợp không ban hành: 0 điểm.</p>	1	1	1	1
<p>Tham mưu Công văn số 2245/UBND-TTHC ngày 19/5/2023 về việc thực hiện một số dịch vụ công trực tuyến trên thiết bị di động; Công văn số 3418/UBND-TTHC ngày 20/7/2023 về việc triển khai khai chẩn chính, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; Công văn số 1328/UBND-TTHC ngày 31/03/2023 về việc triển khai thực hiện Chi thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử</p>				

					<p>Thực vụ chuyên đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Đơn đốc việc thực hiện báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và Chính phủ (Công văn số 343/VP-TTHC ngày 10/3/2023, số 1040/VP-TTHC ngày 14/6/2023...)</p>
1.2	<p>Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 04 điểm).</p> <p>a) Hoàn thành từ 90% đến 100% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 04 điểm;  b) Hoàn thành từ 80% đến 90% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 03 điểm;  c) Hoàn thành từ 70% đến 80% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 02 điểm;  d) Hoàn thành từ 60% đến 70% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 01 điểm;  đ) Hoàn thành dưới 60% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 0 điểm.</p>	4	4		
1.3	<p>Về thời điểm ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 02 điểm).</p> <p>a) Ban hành trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL: 02 điểm;  b) Ban hành trong thời hạn trên 15 ngày làm việc và dưới 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL: 01 điểm;  c) Ban hành sau 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL: 0 điểm.</p>	2	2		<p>Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản ngay sau khi ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ</p>
1.4	<p>Xác định nội dung và hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 05 điểm)</p>	5	5		

<p>a) Xác định nội dung PBGDPL (tối đa 02 điểm): Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng: 02 điểm; có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng: 01 điểm; trường hợp không xác định: 0 điểm;</p> <p>b) Xác định hình thức PBGDPL (tối đa 02 điểm): Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng: 02 điểm; có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng: 01 điểm; trường hợp không xác định: 0 điểm;</p> <p>c) Có chỉ đạo, hướng dẫn việc xác định nội dung và hình thức PBGDPL đặc thù phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý: 01 điểm; trường hợp không có chỉ đạo, hướng dẫn: 0 điểm.</p>	2	2	2	<p>Văn phòng có xác định nội dung, hình thức, chỉ đạo, hướng dẫn tại Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 15/02/2023); Công văn số 2056/VP-HCQT ngày 13/10/2023 về việc triển khai tuyên truyền một số nội dung</p>
<p>Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm).</p> <p>a) Hàng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý (tối đa 03 điểm). Trong đó, từ 80% trở lên: 03 điểm; từ 65% đến 80%: 02 điểm; từ 50% đến 65%: 01 điểm; dưới 50%: 0 điểm;</p> <p>b) Hàng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ người làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL (tối đa 02 điểm). Trong đó, từ 80% trở lên: 02 điểm; từ 65% đến 80%: 01 điểm; dưới 65%: 0 điểm.</p>	5	3	5	<p>Văn phòng đã phối hợp với Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng Chính phủ tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 cho các sở, ban ngành và địa phương (Giấy mời số 414/GM-UBND ngày 09/10/2023); cử công chức tham gia tập huấn công tác kiểm soát, hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến cho cán bộ, công chức UBND cấp huyện, cấp xã thuộc huyện: Ba Tơ, Sơn Tịnh, Trà Bồng (Công văn số 302/VP-TTHC ngày 02/3/2023)</p>
<p>Tổ chức cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ (tối đa 05 điểm).</p> <p>a) Tổ chức cập nhật đầy đủ: 03 điểm; cập nhật không đầy đủ tùy theo</p>	5	5	5	<p>Các nhiệm vụ này không thuộc chức năng,</p>



	<p><i>ình chất, mức độ mà được từ 01 điểm đến 02 điểm; không cấp nhật: 0 điểm;</i></p> <p><i>b) Tổ chức cấp nhật kịp thời theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ (tối đa 02 điểm). Trong đó, cấp nhật đúng thời hạn theo quy định: 02 điểm; cấp nhật trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc so với thời hạn theo quy định: 01 điểm; cấp nhật trong thời hạn trên 15 ngày làm việc so với thời hạn theo quy định: 0 điểm.</i></p>	2	2	<p>nhệm vụ của Văn phòng theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP nên từ chấm được 05 điểm</p>
1.7	<p>Thống kê, báo cáo, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm).</p> <p><i>a) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, tổng kết theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 02 điểm; trường hợp có thực hiện nhưng không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 01 điểm; không thực hiện: 0 điểm;</i></p>	5	5	
	<p><i>b) Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về PBGDPL theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 01 điểm; trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm; 1/11</i></p>	1	1	<p>Văn phòng có thực hiện thống kê, báo cáo, tổng kết theo quy định của pháp luật và hướng dẫn cơ quan có thẩm quyền (Báo cáo số 2279/BC-VP ngày 13/11/2024 báo cáo công tác tuyên truyền CCHC năm 2023 tại Văn phòng); Báo cáo số 967/BC-VP ngày 07/6/2023 báo cáo công tác phổ biến, giải quyết pháp luật 6 tháng đầu năm 2023; Công văn số 966/VP-HCQT ngày 07/6/2023 và Công văn số 2352/VP-HCQT ngày 20/11/2024 về báo cáo, thống kê công tác tư pháp 6 tháng, năm 2024</p> <p>Văn phòng thực hiện kiểm tra thường xuyên, đột xuất hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa tỉnh theo Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/2/2023, Quyết định số 22/QĐ-VP và số 23/QĐ-VP cùng ngày 23/3/2023 của Văn phòng, cụ thể: đã kiểm tra các đơn vị: xã Đức Lân (Mộ Đức), xã Tĩnh Kỳ (thành phố Quảng Ngãi), xã Bình Hải (Bình Sơn), xã Hành Tín Tây (Nghĩa Hành), xã Ba Động (Ba Tơ) và phường Phố Văn (thị xã Đức</p>

				Phó); Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Trà Bồng, Văn phòng đăng ký đất đai Chi nhánh huyện Sơn Tịnh; đồng thời cử thành viên tham gia Đoàn kiểm tra cải cách hành chính và Đoàn kiểm tra Đề án 06 tỉnh
		1	1	Văn phòng Đã tiếp nhận, xử lý 354 phản ánh kiến nghị về TTHC của công dân qua đơn thư, qua đường dây nóng và trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ thuộc Cổng Dịch vụ công quốc gia; đặc biệt thông qua đường dây nóng, Văn phòng đã xử lý ngay tại chỗ các phản ánh về việc chậm trả hồ sơ, từ chối không giải quyết TTHC, qua đó hạn chế đơn thư phản ánh, khiếu nại của người dân
			1	Văn phòng đã chủ động xử lý nhanh nhiều trường hợp phản ánh, kiến nghị thông qua đường dây nóng kết nối với người làm đầu mối kiểm soát TTHC, người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị để giải quyết ngay tại chỗ, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết phản ánh cho công dân và hạn chế phát sinh đơn, thư phản ánh.
<b>2</b>	<b>Nhóm tiêu chí triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 20 điểm)</b>	<b>20</b>	<b>19</b>	
2.1	Thực hiện trách nhiệm đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Điều 13 Luật PBGDPL (tối đa 04 điểm)	4	4	
	a) Đăng tải đầy đủ (tối đa 03 điểm). Trong đó, đăng tải từ 90% trở lên: 03 điểm; đăng tải từ 80% đến 90%: 02 điểm; đăng tải từ 70% đến 80%: 01 điểm; đăng tải dưới 70%: 0 điểm;	3	3	Thực hiện đăng tải đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của văn phòng
	b) Đăng tải kịp thời (tối đa 01 điểm). Trong đó, đăng tải chậm nhất trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin pháp luật thuộc diện phải đăng tải: 01 điểm; sau 15 ngày làm việc kể từ	1	1	Thực hiện đăng tải kịp thời trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của văn phòng

	ngày phát sinh thông tin pháp luật thuộc diện phải đăng tải: 0 điểm				
2.2	Tổ chức PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động thuộc phạm vi quản lý (tối đa 04 điểm) a) Tổ chức đầy đủ, kịp thời: 04 điểm; b) Tổ chức đầy đủ nhưng chưa kịp thời: 03 điểm; c) Có tổ chức nhưng không đầy đủ, chưa kịp thời: 02 điểm; d) Trường hợp không tổ chức thực hiện: 0 điểm.	4	4	Văn phòng thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quản triệt thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, Hội nghị Đảng bộ; các cuộc họp giao ban của Văn phòng; các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ của các phòng, ban, đơn vị; các tổ chức đảng, đoàn thể: Công đoàn, Chi bộ, Chi đoàn Thanh niên	
2.3	Tổ chức truyền thông, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng một trong các hình thức quy định tại Điều 11 Luật PBGDPL (tối đa 04 điểm) a) Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời: 04 điểm; b) Tổ chức triển khai đầy đủ nhưng chưa kịp thời: 03 điểm; c) Tổ chức triển khai không đầy đủ, chưa kịp thời: 02 điểm; d) Trường hợp không triển khai thực hiện: 0 điểm.	4	4	- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi đưa tin và thực hiện nhiều chuyên mục tuyên truyền: Công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và hoạt động của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp, việc vận động, khuyến khích tổ chức, công dân nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; nộp và nhận kết quả qua đường bưu điện. - Bảng điện tử đặt tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh thường xuyên cập nhật, đăng tải những khâu hiệu, nội dung liên quan đến công tác cải cách TTHC, nhất là thông báo kịp thời những yêu cầu trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm.	
2.4	Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở nghề nghiệp; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý (tối đa 04 điểm) a) Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở nghề nghiệp: 01 điểm; trường hợp không có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: 0 điểm;	4	4	Văn phòng không các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý nên tự chấm 04 đ	

			2		
	b) Rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý: 02 điểm; trường hợp có rà soát, chuẩn hóa nhưng không tổ chức bồi dưỡng: 01 điểm; không thực hiện: 0 điểm;		1		
	c) Có chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành: 01 điểm; trường hợp không chỉ đạo việc rà soát, chuẩn hóa: 0 điểm.		4		
2.5	Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam (tối đa 04 điểm).		3		
	a) Có ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra: 01 điểm; không có văn bản: 0 điểm;		1		Ban hành Công văn số 2027/VP-HCQT ngày 17/10/2023 Về việc tổ chức thực hiện Ngày Pháp luật Việt Nam năm 2023
	b) Có triển khai các hoạt động cụ thể hưởng ứng: 02 điểm; không triển khai các hoạt động cụ thể: 0 điểm;		2		Công chức, viên chức, người lao động của Văn phòng tham gia hưởng ứng 03 cuộc thi tìm hiểu pháp luật. Văn phòng thực hiện tuyên truyền trên bảng điện tử trước trụ sở cơ quan và trụ sở Ban Tiếp công dân tỉnh, Trung tâm PV-KSTTHC tỉnh. Chỉ đạo Trung tâm Công báo và tin học tăng cường các bài viết tuyên truyền về Ngày Pháp luật.
	c) Có mô hình hưởng ứng Ngày Pháp luật hiệu quả, thường xuyên, liên tục: 01 điểm; không có mô hình hoặc không hiệu quả, thiếu thường xuyên: 0 điểm.		1		0
3	<b>Nhóm tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 20 điểm)</b>		20		19
3.1	Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm).		5		5
	a) Hàng năm có xây dựng, củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ: 03 điểm; trường hợp có xây dựng nhưng không củng cố, kiện toàn: 1,5 điểm; không xây dựng, củng cố, kiện toàn: 0 điểm;		3		3
	b) Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật được		2		2
					Văn phòng thường xuyên rà soát, cập nhật, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật (Công văn số 1987/VP-HCQT ngày 04/10/2023) Văn phòng có cử báo cáo viên cấp tỉnh (đ/c

	sử dụng hiệu quả trong công tác PBGDPL: 02 điểm; trường hợp có sử dụng nhưng hiệu quả không cao: 01 điểm. Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật không tham gia PBGDPL: 0 điểm.			Nguyễn Thanh Hoài) tham gia tuyên truyền, tập huấn TTHC, kiểm soát TTHC (Công văn số 302/VP-TTHC ngày 02/3/2023)
3.2	Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm).	5	5	
	a) Có phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý: 02 điểm; trường hợp có phân công, giao nhiệm vụ nhưng không phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý: 01 điểm; không phân công, giao nhiệm vụ: 0 điểm;	2	2	Văn phòng phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 17/QĐ-VP ngày 28/02/2023 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh
	b) Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL phù hợp với nhu cầu PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn quản lý: 03 điểm. Trong đó, bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao: 03 điểm; chưa bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao: 02 điểm; không bố trí cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL: 0 điểm.	3	3	Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực kiểm soát thủ tục hành chính tại Quyết định số 95/QĐ-VP ngày 08/8/2023 về việc thay đổi công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC tại Văn phòng.
3.3	Bảo đảm kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 07 điểm).	7	6	
	a) Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước: 03 điểm; trường hợp có bố trí nhưng không đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao: 02 điểm; không bố trí: 0 điểm;	3	3	Do tính chất công việc nên kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí lồng ghép với kinh phí chi thường xuyên phục vụ công tác của cơ quan
	b) Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện: 02 điểm; trường hợp bố trí không đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao: 01 điểm; không bố trí: 0 điểm;	2	2	Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được giao
	c) Có triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL theo chủ trương xã hội hóa: 02 điểm; trường hợp có triển khai các hoạt động vận động tài trợ nhưng không thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia: 01 điểm; không triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động các nguồn lực: 0 điểm.	2	1	Có triển khai hoạt động vận động tài trợ nhưng không thu hút, vận động được nguồn lực xã hội nào tham gia
3.4	Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL theo quy	3	3	

	định của pháp luật (tối đa 03 điểm).				
	a) Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác PBGDPL theo quy định của Chính phủ: 02 điểm; trường hợp bảo đảm không đầy đủ: 01 điểm; không bảo đảm: 0 điểm; b) Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo quy định: 01 điểm; không triển khai: 0 điểm.	2	2	2	Văn phòng bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định Thực hiện tuyên truyền cải cách TTHC trên các ứng dụng như Zalo; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh
<b>4</b>	<b>Nhóm tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với xã hội (tối đa 20 điểm)</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	
4.1	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm; b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm; c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm; d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.	4	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật
4.2	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm; b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm; c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm; d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.	4	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật
4.3	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm; b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm; c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm; d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.	4	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật
4.4	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng về chất lượng hoạt động PBGDPL (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm; b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm; c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm; d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.	4	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng

4.5	<p>Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiệu biết pháp luật giảm (tối đa 04 điểm)</p> <p>a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm;  b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm;  c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm;  d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.</p>	4	4	<p>Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại Trung tâm Phục vụ - KSTTHC của các Sở đạt tỷ lệ cao, số lượng hồ sơ tiếp nhận tại Trung tâm đạt khoảng hơn 148.000 hồ sơ, đã giải quyết hơn 130.000 hồ sơ, trong đó trả kết quả trước hạn và đúng hạn hơn 128.000 hồ sơ, trễ hạn gần 1.700 hồ sơ; đang giải quyết hơn 18.000 hồ sơ. Hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn thuộc thẩm quyền giải quyết của sở, ngành đạt bình quân khoảng 99,95%; hồ sơ giải quyết trước hạn và đúng hạn thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai - Chi nhánh thành phố, phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố đạt bình quân khoảng 96,3%. Tỷ lệ đánh giá mức độ hài lòng và mức độ rất hài lòng của tổ chức, công dân khi đến thực hiện TTHC tại Trung tâm luôn đạt khoảng 99,95% với gần 37.000 lượt đánh giá.</p>
5	<p><b>Nhóm tiêu chí khác (tối đa 10 điểm)</b></p> <p>a) Củng cố, kiện toàn, triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh: 02 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm;</p> <p>b) Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh: 02 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm;</p> <p>c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện: 02 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm;</p> <p>d) Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo khoản 4, Điều 18; khoản 3, Điều 19; khoản 4, Điều 20; khoản 3, Điều 22 Luật PBGDPL: 04 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm.</p>	10	8	<p>Triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng</p> <p>Văn phòng không có chức năng này</p> <p>Văn phòng không có chức năng này</p>
	<p><b>Tổng cộng</b></p>	100	96	



UBND TỈNH NGHĨA GIẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢNG CHẤM ĐIỂM NĂM 2024**

**Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018**

STT	Nhóm tiêu chí	Điểm tối đa	Điểm tự chấm	Tên tài liệu, chứng minh, giải trình (nếu có)
1	Nhóm tiêu chí thực hiện chức năng quản lý nhà nước về PBGDPL	30	30	
1.1	Ban hành theo thẩm quyền các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 04 điểm).	4	4	
	a) Ban hành chương trình, kế hoạch PBGDPL hằng năm: 01 điểm; trường hợp không ban hành: 0 điểm;	1	1	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 31/01/2024 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 07/02/2024 kiểm tra hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh và Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/02/2024 về truyền thông và hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh.
	b) Ban hành chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật mới theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền hoặc phù hợp với đặc thù của địa bàn, lĩnh vực quản lý: 01 điểm; trường hợp không ban hành: 0 điểm;	1	1	Kế hoạch số 2697/KH-VP ngày 27/12/2023 về kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; Chương trình công tác năm 2024 để làm cơ sở triển khai các nhiệm vụ về cải cách hành chính (Quyết định số 21/QĐ-VP ngày 24/01/2024);



					<p>Kế hoạch số 287/KH-VP ngày 16/02/2024 về công tác kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 tại Văn phòng UBND tỉnh; Kế hoạch số 423/KH-VP ngày 08/3/2024 về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh Quảng Ngãi năm 2024; Kế hoạch số 233/KH-VP ngày 02/02/2024 về tuyên truyền CHHC năm 2024 của Văn phòng UBND tỉnh...</p>
			i	1	Văn phòng không phát sinh nhiệm vụ này
			1	1	Tham mưu Công văn số 5464/UBND-TTHC ngày 11/10/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC phục vụ người dân, doanh nghiệp; Công văn số 5040/UBND-TTHC ngày 19/9/2024 về việc tiếp tục rà soát, công bố và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; đôn đốc, hướng dẫn báo cáo trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh và Chính phủ (Công văn số 451/VP-TTHC ngày 13/3/2024, số 1200/VP-TTHC ngày 07/6/2024...).
1.2	Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 04 điểm).	4	4	4	
	a) Hoàn thành từ 90% đến 100% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 04 điểm; b) Hoàn thành từ 80% đến 90% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 03 điểm; c) Hoàn thành từ 70% đến 80% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 02	4	4	4	Những nội dung công việc phải triển khai thực hiện, Văn phòng UBND tỉnh đã hoàn thành 100%.

	điểm; d) Hoàn thành từ 60% đến 70% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 01 điểm; đ) Hoàn thành dưới 60% các nhiệm vụ và hoạt động đề ra: 0 điểm.			
1.3	Về thời điểm ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 02 điểm). a) Ban hành trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL: 02 điểm; b) Ban hành trong thời hạn trên 15 ngày làm việc và dưới 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL: 01 điểm; c) Ban hành sau 30 ngày làm việc kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác PBGDPL: 0 điểm.	2	2	Văn phòng UBND tỉnh đã ban hành kịp thời, đầy đủ các văn bản ngay sau khi ngày cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức cấp trên ban hành chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ
1.4	Xác định nội dung và hình thức PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý (tối đa 05 điểm) a) Xác định nội dung PBGDPL (tối đa 02 điểm): Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng: 02 điểm; có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng: 01 điểm; trường hợp không xác định: 0 điểm; b) Xác định hình thức PBGDPL (tối đa 02 điểm): Có xác định phù hợp với từng nhóm đối tượng: 02 điểm; có xác định nhưng không phù hợp với từng nhóm đối tượng: 01 điểm; trường hợp không xác định: 0 điểm; c) Có chỉ đạo, hướng dẫn việc xác định nội dung và hình thức PBGDPL đặc thù phù hợp với từng nhóm đối tượng trong lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý: 01 điểm; trường hợp không có chỉ đạo, hướng dẫn: 0 điểm.	5	5	Văn phòng có xác định nội dung, hình thức, chỉ đạo, hướng dẫn tại Kế hoạch truyền thông về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn tỉnh (Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/02/2024); Kế hoạch số 233/KH-VP ngày 02/02/2024 về tuyên truyền CHHC năm 2024 của Văn phòng UBND tỉnh...
1.5	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm). a) Hàng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật,	3	3	Phối hợp với UBND huyện Ba Tơ tổ chức tập

	<p>ngành vụ PBGDPL cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật thuộc phạm vi quản lý (tối đa 03 điểm). Trong đó, từ 80% trở lên: 03 điểm; từ 65% đến 80%: 02 điểm; từ 50% đến 65%: 01 điểm; dưới 50%: 0 điểm;</p> <p>b) Hàng năm có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ người làm công tác quản lý nhà nước về PBGDPL (tối đa 02 điểm). Trong đó, từ 80% trở lên: 02 điểm; từ 65% đến 80%: 01 điểm; dưới 65%: 0 điểm.</p>	2	2	<p>huấn nghiệp vụ rà soát, đánh giá TTHC và kỹ năng cần thiết cho cán bộ, công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC, đồng thời trao đổi, giải đáp vướng mắc liên quan đến hoạt động Bộ phận Một cửa, kiểm soát TTHC cho cán bộ, công chức trên địa bàn huyện Ba Tơ (Công văn số 1909/VP-TTHC ngày 20/8/2024).</p>
1.6	<p>Tổ chức cập nhật văn bản quy phạm pháp luật lên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Điều 13, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ (tối đa 05 điểm).</p> <p>a) Tổ chức cập nhật đầy đủ: 03 điểm; cập nhật không đầy đủ tùy theo tính chất, mức độ mà được từ 01 điểm đến 02 điểm; không cập nhật: 0 điểm;</p> <p>b) Tổ chức cập nhật kịp thời theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ (tối đa 02 điểm). Trong đó, cập nhật đúng thời hạn theo quy định: 02 điểm; cập nhật trong thời hạn không quá 15 ngày làm việc so với thời hạn theo quy định: 01 điểm; cập nhật trong thời hạn trên 15 ngày làm việc so với thời hạn theo quy định: 0 điểm.</p>	5	5	<p>Các nhiệm vụ này không thuộc chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 52/2015/NĐ-CP nên tự chấm được 05 điểm</p>
1.7	<p>Thông kê, báo cáo, tổng kết, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm).</p> <p>a) Thực hiện chế độ thông kê, báo cáo, tổng kết theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 02 điểm; trường hợp có thực hiện nhưng không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền: 01 điểm; không thực hiện: 0 điểm;</p> <p>b) Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về PBGDPL theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 01 điểm;</p>	5	5	<p>Văn phòng có thực hiện thông kê, báo cáo, tổng kết theo quy định của pháp luật và hướng dẫn cơ quan có thẩm quyền (Báo cáo số 2814/BC-VP ngày 19/11/2024 báo cáo công tác tuyên truyền CCHC năm 2024 tại Văn phòng); Công văn số 1247/VP-HCQT ngày 11/6/2024 và Công văn số 2876/VP-HCQT ngày 22/11/2024 về báo cáo, thống kê công tác tư pháp 6 tháng, năm 2024</p> <p>Văn phòng thực hiện kiểm tra thường xuyên, đột xuất hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả</p>

	<p>trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm; 111</p>			<p>giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã trên địa tỉnh theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 07/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số: 52/QĐ-VP ngày 29/3/2024, 53/QĐ-VP ngày 29/3/2024 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thực hiện kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC tại 04 đơn vị cấp xã.</p>
	<p>c) Thực hiện việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về PBGDPL đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 01 điểm; trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm;</p>	1	1	<p>Văn phòng Đã tiếp nhận, xử lý 160 phản ánh kiến nghị về TTHC của công dân qua đơn thư, qua đường dây nóng và trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ thuộc Công Dịch vụ công quốc gia; đặc biệt thông qua đường dây nóng, Văn phòng đã xử lý ngay tại chỗ các phản ánh về việc chậm trả hồ sơ, từ chối không giải quyết TTHC, qua đó hạn chế đơn thư phản ánh, khiếu nại của người dân</p>
	<p>d) Thực hiện việc xử lý vi phạm pháp luật về PBGDPL theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 01 điểm; trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền: 0 điểm.</p>	1	1	<p>Văn phòng đã chủ động xử lý nhanh nhiều trường hợp phản ánh, kiến nghị thông qua đường dây nóng kết nối với người làm đầu mối kiểm soát TTHC, người đứng đầu tại các cơ quan, đơn vị để giải quyết ngay tại chỗ, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết phản ánh cho công dân và hạn chế phát sinh đơn, thư phản ánh.</p>
2	<p><b>Nhóm tiêu chí triển khai các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 20 điểm)</b></p>	20	19	
2.1	<p>Thực hiện trách nhiệm đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử theo quy định tại Điều 13 Luật PBGDPL (tối đa 04 điểm)</p>	4	4	
	<p>a) Đăng tải đầy đủ (tối đa 03 điểm). Trong đó, đăng tải từ 90% trở lên: 03 điểm; đăng tải từ 80% đến 90%: 02 điểm; đăng tải từ 70% đến 80%: 01 điểm; đăng tải dưới 70%: 0 điểm;</p>	3	3	<p>Thực hiện đăng tải đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của văn phòng</p>

	<p>b) Đăng tải kịp thời (tối đa 01 điểm). Trong đó, đăng tải chậm nhất trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin pháp luật thuộc diện phải đăng tải: 01 điểm; sau 15 ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin pháp luật thuộc diện phải đăng tải: 0 điểm</p>	1	1	<p>Thực hiện đăng tải kịp thời trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Văn phòng</p>
2.2	<p>Tổ chức PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức người lao động thuộc phạm vi quản lý (tối đa 04 điểm)</p> <p>a) Tổ chức đầy đủ, kịp thời: 04 điểm;  b) Tổ chức đầy đủ nhưng chưa kịp thời: 03 điểm;  c) Có tổ chức nhưng không đầy đủ, chưa kịp thời: 02 điểm;  d) Trường hợp không tổ chức thực hiện: 0 điểm.</p>	4	4	<p>Văn phòng thực hiện tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, Hội nghị Đảng bộ; các cuộc họp giao ban của Văn phòng; các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ của các phòng, ban, đơn vị; các tổ chức đảng, đoàn thể: Công đoàn, Chi bộ, Chi đoàn Thanh niên</p>
2.3	<p>Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản, chính sách pháp luật mới thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn được giao quản lý bằng một trong các hình thức quy định tại Điều 11 Luật PBGDPL (tối đa 04 điểm)</p> <p>a) Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời: 04 điểm;  b) Tổ chức triển khai đầy đủ nhưng chưa kịp thời: 03 điểm;  c) Tổ chức triển khai không đầy đủ, chưa kịp thời: 02 điểm;  d) Trường hợp không triển khai thực hiện: 0 điểm.</p>	4	4	<p>- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ngãi, Báo Quảng Ngãi đưa tin và thực hiện nhiều chuyên mục tuyên truyền: Công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC và hoạt động của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh, Bộ phận Một cửa các cấp, việc vận động, khuyến khích tổ chức, công dân nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; nộp và nhận kết quả qua đường bưu điện.</p> <p>- Bảng điện tử đặt tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh thường xuyên cập nhật, đăng tải những khâu hiệu, nội dung liên quan đến công tác cải cách TTHC, nhất là thông báo kịp thời những yêu cầu trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm.</p>
2.4	<p>Chỉ đạo các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; bố trí, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý (tối đa 04 điểm)</p> <p>a) Có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn nhà trường, cơ sở giáo dục nghề</p>	4	4	<p>Văn phòng không các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi quản lý nên tự chấm 04 đ</p>
		1		

	<p>nghịệp thuộc phạm vi quản lý tổ chức hoạt động giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp: 01 điểm; trường hợp không có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn: 0 điểm;</p> <p>b) Rà soát, chuẩn hóa, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giáo viên, giảng viên dạy pháp luật thuộc phạm vi quản lý: 02 điểm; trường hợp có rà soát, chuẩn hóa nhưng không tổ chức bồi dưỡng: 01 điểm; không thực hiện: 0 điểm;</p> <p>c) Có chỉ đạo, hướng dẫn việc rà soát, chuẩn hóa nội dung chương trình, giáo trình, tài liệu phù hợp với các văn bản mới ban hành: 01 điểm; trường hợp không chỉ đạo việc rà soát, chuẩn hóa: 0 điểm.</p>	2			
2.5	<p>Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động hướng ứng Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam (tối đa 04 điểm).</p> <p>a) Có ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra: 01 điểm; không có văn bản: 0 điểm;</p> <p>b) Có triển khai các hoạt động cụ thể hướng ứng: 02 điểm; không triển khai các hoạt động cụ thể: 0 điểm;</p>	4	3		
		1	1		
		1	1		
		1	1		
		1	0		
3	<p><b>Nhóm tiêu chí về các điều kiện bảo đảm thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (tối đa 20 điểm)</b></p>	20	19		
3.1	<p>Xây dựng, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm).</p> <p>a) Hằng năm có xây dựng, củng cố, kiện toàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ: 03 điểm; trường hợp có xây dựng nhưng không củng cố, kiện</p>	5	5	3	3
		3	3		Văn phòng thường xuyên rà soát, cập nhật, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật
		3	3		

	toàn: 1,5 điểm; không xây dựng, cũng cố, kiên toàn: 0 điểm; b) Đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật được sử dụng hiệu quả trong công tác PBGDPL: 02 điểm; trường hợp có sử dụng nhưng hiệu quả không cao: 01 điểm. Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật không tham gia PBGDPL: 0 điểm.	2	2	(Công văn số 522/VP-HCTC ngày 25/3/2024) Văn phòng có cử báo cáo viên cấp tỉnh (đ/c Nguyễn Thanh Hoài) tham gia tuyên truyền, tập huấn TTHC, kiểm soát TTHC (Công văn số 1909/VP-TTHC ngày 20/8/2024)
3.2	Bảo đảm tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật (tối đa 05 điểm). a) Có phân công, giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị làm đầu mối tham mưu, triển khai nhiệm vụ công tác PBGDPL phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý: 02 điểm; trường hợp có phân công, giao nhiệm vụ nhưng không phù hợp với lĩnh vực, địa bàn quản lý: 01 điểm; không phân công, giao nhiệm vụ: 0 điểm; b) Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL phù hợp với nhu cầu PBGDPL trong lĩnh vực, địa bàn quản lý: 03 điểm. Trong đó, bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao: 03 điểm; chưa bố trí đủ số lượng chỉ tiêu, biên chế được giao: 02 điểm; không bố trí cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL: 0 điểm.	5	5	Văn phòng phân công nhiệm vụ tại Quyết định số 17/QĐ-VP ngày 28/02/2023 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh
3.3	Bảo đảm kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của pháp luật (tối đa 07 điểm). a) Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí thường xuyên triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước: 03 điểm; trường hợp có bố trí nhưng không đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao: 02 điểm; không bố trí: 0 điểm; b) Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án về PBGDPL thuộc phạm vi được giao chủ trì thực hiện: 02 điểm; trường hợp bố trí không đủ để thực hiện nhiệm vụ được giao: 01 điểm; không bố trí: 0 điểm; c) Có triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL theo chủ trương xã hội hóa: 02	3	3	Có bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong lĩnh vực kiểm soát thủ tục hành chính tại Quyết định số 28/QĐ-VP ngày 01/02/2024 về việc cử công chức làm đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính của Văn phòng UBND tỉnh và Quyết định số 158/QĐ-VP ngày 28/8/2024 về việc thay đổi công chức làm đầu mối kiểm soát TTHC tại Văn phòng.
		7	6	
		3	3	Do tính chất công việc nên kinh phí triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí lồng ghép với kinh phí chi thường xuyên phục vụ công tác của cơ quan
		2	2	Hàng năm đều bố trí đủ kinh phí để thực hiện nhiệm vụ được giao
		2	1	Có triển khai hoạt động vận động tài trợ nhưng không thu hút, vận động được nguồn lực xã

	điểm; trường hợp có triển khai các hoạt động vận động tài trợ nhưng không thu hút, huy động được các nguồn lực xã hội tham gia: 01 điểm; không triển khai các hoạt động vận động, thu hút, huy động các nguồn lực: 0 điểm.			hội nào tham gia
3.4	Bảo đảm cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác PBGDPL theo quy định của pháp luật (tối đa 03 điểm).	3	3	
	a) Bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác PBGDPL theo quy định của Chính phủ: 02 điểm; trường hợp bảo đảm không đầy đủ: 01 điểm; không bảo đảm: 0 điểm;	2	2	Văn phòng bảo đảm đầy đủ cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định
	b) Có triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL theo quy định: 01 điểm; không triển khai: 0 điểm.	1	1	Thực hiện tuyên truyền cải cách TTHC trên các ứng dụng như Zalo; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh
<b>4</b>	<b>Nhóm tiêu chí đánh giá hiệu quả tác động của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với xã hội (tối đa 20 điểm)</b>	<b>20</b>	<b>20</b>	
4.1	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm; b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm; c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm; d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tự học tập, chủ động tìm hiểu pháp luật
4.2	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm; b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm; c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm; d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động biết pháp luật
4.3	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm; b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm; c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm; d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hiểu pháp luật
4.4	Mức độ người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng về chất lượng hoạt động PBGDPL (tối đa 04 điểm) a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm;	4	4	100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hài lòng



	<p>b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm;  c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm;  d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.</p>	<p>4</p>	<p>4</p>	<p>Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại Trung tâm Phục vụ - KSTTHC của các Sở đạt tỷ lệ cao, đã tiếp nhận hơn 131.500 hồ sơ; kết quả hồ sơ được giải quyết trả kết quả trước hạn và đúng hạn đạt tỷ lệ cao hơn so với năm 2023, bình quân đạt 99,95% (năm 2023 đạt bình quân 99.92%) đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành và 97,81% (năm 2023 đạt bình quân 93,83%) đối với hồ sơ lĩnh vực đất đai của hộ gia đình; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC, bình quân đạt 100% với 28.207 lượt đánh giá</p>
4.5	<p>Tình hình vi phạm pháp luật trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do không hiểu biết pháp luật giám (tối đa 04 điểm)</p> <p>a) Đạt từ 85% đến 100%: 04 điểm;  b) Đạt từ 70% đến dưới 85%: 03 điểm;  c) Đạt từ 55% đến dưới 70%: 02 điểm;  d) Đạt dưới 55%: 01 điểm.</p>	<p>4</p>	<p>4</p>	<p>Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại Trung tâm Phục vụ - KSTTHC của các Sở đạt tỷ lệ cao, đã tiếp nhận hơn 131.500 hồ sơ; kết quả hồ sơ được giải quyết trả kết quả trước hạn và đúng hạn đạt tỷ lệ cao hơn so với năm 2023, bình quân đạt 99,95% (năm 2023 đạt bình quân 99.92%) đối với hồ sơ thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành và 97,81% (năm 2023 đạt bình quân 93,83%) đối với hồ sơ lĩnh vực đất đai của hộ gia đình; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC, bình quân đạt 100% với 28.207 lượt đánh giá</p>
5	<p><b>Nhóm tiêu chí khác (tối đa 10 điểm)</b></p>	<p>10</p>	<p>8</p>	<p>Triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng</p>
	<p>a) Cùng cố, kiện toàn, triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh: 02 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm;</p>	<p>2</p>	<p>2</p>	<p>Triển khai thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Hội đồng</p>
	<p>b) Đề ra giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh: 02 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm;</p>	<p>2</p>	<p>0</p>	<p>Văn phòng không có chức năng này</p>
	<p>c) Chỉ đạo, hướng dẫn việc củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện: 02 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm;</p>	<p>2</p>	<p>2</p>	<p>Văn phòng không có chức năng này</p>
	<p>d) Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo khoản 4, Điều 18; khoản 3, Điều 19; khoản 4, Điều 20; khoản 3, Điều 22 Luật PBGDPL: 04 điểm; trường hợp không thực hiện: 0 điểm.</p>	<p>2</p>	<p>2</p>	<p>Văn phòng không có chức năng này</p>
	<p><b>Tổng cộng</b></p>	<p>100</p>	<p>96</p>	